



HP ScanJet Ent Flow N6600 fnw1 Scanner

(20G08A)

Máy quét phẳng tốc độ siêu nhanh, kết nối mạng với công nghệ HP EveryPage

Nâng cao hiệu suất của các tác vụ scan chuyên nghiệp với máy scan HP ScanJet Enterprise nhanh chóng, đáng tin cậy và có kết nối mạng, được thiết kế để scan tới 8.000 trang mỗi ngày. Tự động hóa quy trình hoạt động với các lối tắt và scan nhanh hai mặt từ khay nạp tài liệu.



Năng suất vượt trội.

- Scan lên đến 100 hình ảnh (50 trang)/phút với khay nạp tài liệu tự động 100 trang, scan hai mặt một lần.¹
- Tối ưu hóa quy trình hoạt động với tài liệu. Scan trực tiếp vào e-mail, thư mục mạng hoặc máy tính thông qua kết nối Ethernet hoặc WiFi.
- Không phải chờ đợi khởi động - Công nghệ Instant-on cho phép bạn bắt đầu chụp quét tức thì.²
- Đặt máy scan tại nơi làm việc. Thiết kế nhỏ gọn vừa vặn trên mặt bàn.

Dễ dàng sử dụng.

- Scan nhiều loại tài liệu bao gồm cả sách, tạp chí và giấy tờ tùy thân từ ADF hoặc mặt kính phẳng khổ giấy Legal.
- Kết nối và scan trực tiếp sang một thiết bị lưu trữ bằng đầu cắm USB chủ.
- Tăng tốc quy trình hoạt động tài liệu và chỉnh sửa bản scan với các công cụ biên tập thông minh từ phần mềm HP Scan Premium.
- Scan trực tiếp vào ứng dụng tài liệu với khả năng hỗ trợ WIA, ISIS và TWAIN đầy đủ tính năng từ HP.

Độ tin cậy vượt trội.

- Công nghệ HP EveryPage sử dụng cảm biến siêu âm để tách trang trong ADF để dễ dàng quét chụp từng trang.
- Được thiết kế cho đội ngũ làm việc năng suất với khối lượng scan hằng ngày rất lớn, lên đến 8.000 trang mỗi ngày.
- Yên tâm với khả năng scan tự động từ khay nạp tài liệu tự động 100 trang với chức năng scan hai mặt một lần.
- Các bản chụp quét tài liệu, đồ họa và ảnh sắc nét, chân thực với độ phân giải lên tới 1200 dpi.

Bảo mật mạnh.

- Bảo mật với khả năng xác minh chữ ký mã khởi động của HP, ngăn chặn khởi động nếu mã đã bị sửa đổi.
- Các bản cập nhật an toàn, xác minh và đảm bảo mọi bản cập nhật firmware đều được ký mã, Chỉ tài mã HP chính hãng.



Ghi chú

¹ Tốc độ quét được đo ở 300 dpi (in đen và trắng, thang màu xám và màu). Tốc độ xử lý thực tế có thể khác nhau tùy theo độ phân giải khi quét, điều kiện mạng, hiệu suất của máy tính và phần mềm ứng dụng.

² So với các sản phẩm sử dụng cầu chì truyền thống và sao chép sử dụng đèn huỳnh quang cathode lạnh (CCFL).

³ Hiệu suất không dây phụ thuộc vào môi trường tự nhiên cũng như khoảng cách giữa máy và điểm truy cập. Hiệu suất có thể bị giới hạn khi kết nối VPN đang hoạt động.

Phụ kiện và dịch vụ

Bộ công cụ bảo dưỡng	4T8E4A Bộ con lăn HP ScanJet A (100,000 pages)
	4T8E5A Bộ tấm phân tách HP ScanJet A (100,000 pages)
Dịch vụ và Hỗ trợ	U34X5E – Dịch vụ đổi hàng nâng cao vào ngày làm việc tiếp theo trong thời hạn 3 năm của HP dành cho ScanJet Enterprise Flow N6600
	U34X6E – Dịch vụ đổi hàng nâng cao vào ngày làm việc tiếp theo trong thời hạn 4 năm của HP dành cho ScanJet Enterprise Flow N6600
	U34X7E – Dịch vụ đổi hàng nâng cao vào ngày làm việc tiếp theo trong thời hạn 5 năm của HP dành cho ScanJet Enterprise Flow N6600
	U34XCE – Dịch vụ đổi hàng tận nơi trong thời hạn 5 năm của HP dành cho ScanJet Enterprise Flow N6600
	U34XGPE – Dịch vụ đổi hàng nâng cao vào ngày làm việc tiếp theo sau bảo hành trong thời hạn 1 năm của HP dành cho ScanJet Enterprise Flow N6600
	U34XHPE – Dịch vụ đổi hàng tận nơi sau bảo hành trong thời hạn 1 năm của HP dành cho ScanJet Enterprise Flow N6600

Thông số kỹ thuật

Bảng điều khiển	Màn hình cảm ứng 2,8 inch (7,11 cm), các Nút (Nguồn, Quay lại, Trang chính, Trợ giúp)
Thông số kỹ thuật của máy chụp quét	Loại máy scan ADF; Công nghệ quét CIS; Mặt kính phẳng; Công nghệ scan : ADF; Mặt kính phẳng; Cảm biến hình ảnh tiếp xúc (CIS); Chế độ đầu vào scan : Chức năng quét bằng bảng điều khiển trước; Quét vào Máy tính, Quét vào E-mail, Quét đến Thư mục Mạng, Quét đến Thư mục chung, Quét sang ổ USB và Quét hàng ngày. Quét HP trong HĐH Win, HP Easy Scan/ICA trong Mac OS và các ứng dụng của bên THỨ BA thông qua TWAIN; Phiên bản Twain : Phiên bản 2.4; Scan màu : Có; Thiết lập độ phân giải đầu ra : 75; 150; 200; 240; 300; 400; 500; 600; 1200 ppi; Thu phóng hình ảnh hoặc phạm vi phóng to : Sẽ không thực hiện bất kỳ thu phóng tùy ý nào
Kích thước scan	ADF : Tối đa 216 x 5362 mm; Tối thiểu 89 x 148 mm; Flatbed : 216 x 356 mm
Tốc độ chụp quét ²	Lên đến 50 ppm/100 ipm (in đen và trắng, xám và màu, 300 dpi)
độ phân giải scan	Optical Lên đến 600 dpi (màu và đen trắng, khay nạp tài liệu tự động ADF); Lên đến 1200 dpi (màu và đen trắng, mặt kính phẳng); Phản cứng : Tối đa 600 x 600 dpi (màu và đơn sắc, ADF); Tối đa 1200 x 1200 dpi (màu và đơn sắc, mặt kính phẳng)
Định dạng tập tin scan	Đối với các trang văn bản và hình ảnh: PDF, JPEG, PNG, BMP, TIFF, Văn bản (TXT), Văn bản đã định dạng (RTF), PDF CÓ THỂ TÌM KIẾM, PDF/A, Word (DOC), Word (DOCX), Excel (XLS), Excel (XLSX), CSV, XML
Các tính năng nâng cao của máy scan	Scan hai mặt một lần; Cảm biến phát hiện nhiều nguồn nạp giấy; Lỗi tắt scan có thể cấu hình với phần mềm HP Scan Premium: OCR; Tự động phơi sáng; Tự động giới hạn; Tự động phát hiện màu; Loại bỏ/che giấu khuyết điểm phần nền; Tự động phát hiện kích thước; Duỗi thẳng bề mặt; Nâng cao bề mặt; Tự động định hướng; Loại bỏ nhiễu màu; Xóa viền; Các tùy chọn về trang trống; Xóa bỏ trang trống, bỏ nhay phát hiện trang trống, phát hiện vùng trống; Gộp trang; Các tùy chọn cho tác vụ tách tài liệu: Tách văn bản theo vùng, tách mã vạch, tách trang trống, phát hiện/loại trừ đồng đều tất cả các cạnh/loại trừ các cạnh cụ thể, tách trang bằng Bộ tách của HP; Cài đặt mã vạch để tách tài liệu, Bất kỳ định dạng/định dạng cụ thể, giá trị mã vạch, xóa bỏ tách mã vạch; Tự động nạp giấy; Hiện trình xem sau khi thực hiện các thao tác scan và sau scan là: Bật dấu hình ảnh để xóa, tùy chọn xoay, di chuyển sang trái/phải, tạo/xóa lựa chọn mới, lưu dưới dạng vùng scan, tùy chọn duỗi thẳng thủ công, kéo và xén, tùy chọn hoàn tác, hình ảnh - thanh trượt thu phóng cơ bản, mở trong của số thu phóng (thu phóng, xén, xoay) ; Tùy chọn xóa nền: Xóa nền, loại bỏ: làm trắng, che khuyết điểm: đảm bảo độ đồng nhất, loại bỏ lỗ; Nhiều luồng truyền phát: Lựa chọn đa vùng cho Zonal OCR, Mã vạch và Mã QR; Các tùy chọn đa vùng: Khả năng chọn đa vùng cho OCR/Mã vạch, Đặt tên tệp. Đặt tên thư mục, tách tài liệu, chụp siêu dữ liệu; Tem kỹ thuật số; Tùy chọn PDF: Cài đặt bảo mật PDF (Áp dụng cho PDF và PDF có thể tìm kiếm), Cài đặt quyền cho tài liệu và bảo mật mặt khác. Nền PDF – IHQC, Thanh trượt chất lượng/kích thước tệp; Tùy chọn nén TIFF: cho màu xám hoặc màu sắc: Uncompressed/LZW/Jpeg-TIFF, cho BW: Uncompressed/LZW/TIFF G3/TIFF G4; Tùy chọn tên tệp: Tên cơ sở, ngày, giờ, bỏ đếm lặp lại, bỏ đếm tài liệu, giá trị mã vạch, văn bản theo vùng, cài đặt trình tự tên tệp, các hành động nếu tên tệp đã tồn tại - Ghi để/bỏ sang ngày tháng, Ghi nhận thời gian/gợi ý cho tên tệp, đặt tên tệp thông minh; Tùy chọn đích đến: Email (các ứng dụng thư, Lưu tùy chọn bản sao cục bộ, cục bộ hoặc NW), Thư mục, Đường dẫn lưu thư mục, Hiện tác vụ lưu dưới dạng hộp thoại, Hành động sau khi lưu tệp, Máy in/fax, gửi đến nhiều đích đến, đích đến tùy chỉnh, tên thư mục con theo ngày scan, theo thời gian scan, Plugin có sẵn nếu chưa bao gồm: SMTP, SFTP, Box và Evernote, SharePoint, SharePoint365, Google Drive, Dropbox, OneDrive, One Drive for Business và các ứng dụng khác.; Siêu dữ liệu XML và PDF; Bật scan sạch (Phẳng); Phân loại tài liệu thông minh; Chính sửa thủ công; Loại bỏ/phát hiện vết đọc; Scan nhiều tài liệu; Bật tạo biểu tượng máy tính để bàn để scan hồ sơ/lỗi tắt; Quản lý lỗi tắt; Tạo lỗi tắt scan mới, xóa, đổi tên, Di chuyển lên/xuống, Lưu/hoàn tác, Khởi phục cài đặt mặc định-cài đặt gốc, Lỗi tắt nhập/xuất, truy xuất các lỗi tắt từ máy scan mà không truy cập phần mềm trên PC; Các phim tắt scan có thể cấu hình là độc lập (chỉ sử dụng firmware của máy scan) mà không sử dụng Phần mềm scan của HP: Scan sang máy tính, E-mail, Thư mục mạng, SharePoint, Scan sang ổ đĩa USB
Cấp độ hình ảnh thang độ xám/độ sâu bit	256/24 bit (bên ngoài), 48-bit (nội bộ)
Chu kỳ hoạt động	Chu kỳ hoạt động hàng ngày được đề xuất: 8000 trang (ADF)
Công suất khay nạp tài liệu tự động	Tiêu chuẩn, 100 tờ (80 g/m²)
Khả năng kết nối	Tiêu chuẩn Ethernet 10/100/1000 Base-T, USB 3.0, WIFI 802.11 b/g/n, WIFI Direct
Bộ nhớ	Tiêu chuẩn 1 GB
Xử lý giấy ảnh media	
Loại giấy in	Giấy (biểu ngữ, in phun, ảnh, giấy thường), phong bì, nhãn dán, thiệp (chào mừng, chỉ mục)
Kích thước giấy ảnh media (ADF)	Letter; Legal; Executive; A4; A5; A6; B5; B5 (JIS)
Trọng lượng giấy ảnh media (ADF)	45 đến 120 g/m²
Hệ điều hành tương thích	Windows 11; Windows 10; Windows 8; Windows 8.1; Windows 7; Windows Server; macOS 10.14 Mojave; macOS 10.15 Catalina; macOS 11 Big Sur; macOS 12 Monterey; Linux
Yêu cầu hệ thống tối thiểu	Máy tính : Microsoft Windows (11, 10, 8.1, 7: 32 bit và 64 bit, 2008 R2, 2012 R2, 2016, 2019); Dung lượng đĩa cứng có sẵn 2 GB, kết nối Internet, Microsoft Internet Explorer hoặc bất kỳ trình duyệt nào
Phần mềm đi kèm	Phần mềm HP Scan (Premium), trình điều khiển scan HP WIA, trình điều khiển scan HP TWAIN, HP Scanner Tools Utility, trình điều khiển ISIS cho Windows, trình điều khiển HP ICA, phần mềm HP Easy Scan cho MacOS, HPLIP cho Linux.
Thông số kỹ thuật của máy quét	
Quản lý bảo mật	Nút nguồn để bật/tắt
Kích thước và trọng lượng	
Kích thước sản phẩm (R x S x C)	Tối thiểu : 536,5 x 325,4 x 133,3 mm; Tối đa : 536,5 x 442,6 x 387,42 mm
Kích thước đóng thùng (R x S x C)	645 x 245 x 499 mm
Trọng lượng sản phẩm	6,1 kg
Trọng lượng đóng thùng	7,8 kg
Môi trường hoạt động	Nhiệt độ : 17,5 đến 25°C Độ ẩm : 30 đến 70% RH
Lưu trữ	Nhiệt độ : -40 đến 60°C
Nguồn điện	Yêu cầu : Điện áp Đầu vào: 100 đến 240 VAC; Tiêu thụ : 23,9 watt (Quét chủ động), 7 watt (Sẵn sàng), 2 watt (Ngủ), 0,06 watt (Tự động tắt), 0,06 watt (Tắt thủ công); ENERGY STAR : Có
Xuất xứ	Trung Quốc(460, AB2, , ABG, AC8, ACJ, ACQ, AKV, B13, , B19, BAZ, BBU, BGJ); Nhật Bản(BGJ); México(BGJ); Hoa Kỳ(BGJ); Việt Nam(BGJ)
Chứng nhận ¹	IEC62368-1:2018, IEC 60950-1:2005 +A1 và tất cả nội dung sửa đổi áp dụng; CSA/UL 60950-1, phiên bản thứ 2 (2007); EN 60950-1:2006 +A11 +A1 +A12+A2; Chứng nhận an toàn EAC; Canada cUL CoC; CCC của Trung Quốc; CE của Liên minh châu Âu; PVOC của Kenya; TER của Kuwait; SON của Nigeria; SASO của Ả Rập Xê Út; NRCS của Nam Phi; BSMI của Đài Loan; Phê duyệt an toàn của Ukraina; Khả năng tương thích điện từ : Khi thải loại B, CISPR 32:2015 (Quốc tế), Chỉ thị EMC 2004/108/EC của Liên minh châu Âu, EN 55032:2015 (nhãn hiệu CE), GB9254-2008 (CCC) của Trung Quốc, CNS13438:2006 (BSMI) của Đài Loan, Phần 15, Tiêu mức B (FCC) CFR47 của HOA Kỳ, ICES-003:2020 Số 7 (Canada), Dấu tích C của Úc (bao gồm New Zealand), KN 22 và KCC Hàn Quốc, Chứng nhận EAC EMC, Phê duyệt EMC của Ukraina, EN 61000-3-2:2014 (hàng hiệu), EN 61000-3-3:2013 (nhập nhẩy), Miễn trừ 55035:2017 CECP; SEPA; Tuyên bố IT ECO; Đã đăng ký EPEAT® Silver
Trong hộp có gì	20G08A Máy quét HP ScanJet Enterprise Flow N6600 ffw1; Hướng dẫn cài đặt; Tờ rơi hỗ trợ; Bumper; Cáp USB; Bộ chuyển đổi nguồn điện; Dây nguồn
Bảo hành	Bảo hành phần cứng giới hạn năm một năm bao gồm hỗ trợ qua điện thoại và trang Web. Bảo hành có thể khác nhau tùy theo quốc gia theo quy định của pháp luật. Truy cập http://www.hp.com/support để tìm hiểu thêm về các tùy chọn dịch vụ và hỗ trợ đẳng cấp thế giới của HP tại khu vực của bạn.

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm về thông số kỹ thuật

¹ Đã đăng ký EPEAT® Silver trong trường hợp áp dụng. Việc đăng ký EPEAT tùy thuộc vào quốc gia. Tham khảo <http://www.epeat.net> để biết trạng thái đăng ký theo quốc gia.
² Tốc độ quét lên tới 50 ppm được đo ở mức 300 dpi (in màu) từ bộ nạp tài liệu tự động khi quét sang tệp kỹ thuật số. Tốc độ thực tế có thể khác nhau tùy theo độ phân giải khi quét, điều kiện mạng, hiệu suất của máy tính và phần mềm ứng dụng.

